

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC – KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 03/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC – KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Th.

Ông Phạm Ngọc H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Ph - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLHS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực – Khánh Hoà đối với các bị cáo:

1. LÊ THÀNH Đ, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1999 tại tỉnh Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Ph (Chết) và con bà Lê Thị H (Chết); Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

2. NGUYỄN VĂN V, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2001 tại tỉnh Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã D, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và con bà Lê Thị Thông Nh; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/9/2023 bị Trưởng Công an xã D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

3. NGUYỄN THÀNH Đ, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2001 tại tỉnh Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã D, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và con bà Lê Thị S; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ ngày 20 tháng 04 năm 2024, tại ngã ba Long Bình thuộc thôn L 1, xã A, huyện P, tỉnh Ninh Thuận (Nay là thôn L 1, xã D, tỉnh Khánh Hoà), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) bắt quả tang Nguyễn Hữu V vận chuyển trái phép chất ma túy, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V thu giữ chất ma túy. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định chất thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của V. Kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) kết luận: “Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,0050 gam”. Tại cơ quan điều tra, V khai nhận đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy, lần gần nhất là vào khoảng 09 giờ ngày 20/4/2024, V bán cho Lê Thành Đ 400.000 đồng ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan điều tra mở rộng điều tra, kết quả như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 4 năm 2024, Lê Thành Đ và Nguyễn Văn V uống cà phê tại thôn T, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (Nay là thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hoà). Tại đây, V hỏi Đ biết chỗ nào bán ma túy thì lấy giùm 400.000 đồng ma túy để cùng sử dụng, Đ đồng ý. V sử dụng tài khoản Momo liên kết với số tài khoản 9369948682 mở tại ngân hàng Vietcombank để chuyển số tiền 450.000 đồng đến số tài khoản số 00856786050, ngân hàng MB của Đ (trong đó: 400.000 đồng mua ma túy, 50.000 đồng cho Đ chơi game). Đ sử dụng ứng dụng Messenger (tên tài khoản “Đô Lê”) để gọi cho Nguyễn Hữu V, sinh ngày 23/10/1999, trú tại khu phố 2, phường Đ, thành phố P – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (cũ) (tên tài khoản “Dũ Sting”) hỏi mua 400.000 đồng ma túy, V đồng ý và yêu cầu Đ chuyển tiền trước. Đ sử dụng tài khoản Momo số 0856786050 chuyển đến tài khoản Momo số 0965431406 của V. Sau

khi nhận tiền, V nói Đ đến gần đài liệt sỹ phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (cũ) để lấy ma túy. V gọi điện thoại cho Nguyễn Thành Đ rủ Đ đến quán cà phê và nói cho Đ biết việc chuẩn bị đi mua ma túy đá về sử dụng. Khi Đ đến quán cà phê, V nói Đ chở V về nơi V làm thuê (trại nuôi ốc hương) rồi Đ đi nhận ma túy để Đ, V, Đ sử dụng. Đ chở V về địa rồi Đ một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (cũ). Khi Đ đến nơi thì gặp V đang đứng đợi, V đưa cho Đ 01 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, Đ điều khiển xe chở V đến nhà Đ để rủ Đ cùng sử dụng ma túy. Đến đầu hẻm nhà Đ thì V gọi Đ ra ngoài, Đ nói “bạn công việc gia đình không đi được”, V mượn của Đ bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đ đồng ý và vào nhà lấy 01 ống thủy tinh đường kính khoảng 01cm, dài khoảng 15 cm, một đầu uốn cong, có một hình cầu đường kính khoảng 04cm, có lỗ để bỏ ma túy vào đốt, đưa cho V. V và Đ thống nhất tìm khu vực nhà bỏ hoang để sử dụng ma túy. Đ chở V đi tìm chỗ để sử dụng ma túy, trên đường đi Đ và V ghé quán tạp hóa mua 01 chai nước lọc và lấy 01 ống hút nước để tạo bộ dụng cụ hút ma túy. Khi đến khu vực chòi bỏ hoang thuộc thôn S, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn S, xã D, tỉnh Khánh Hòa), V lấy 01 vỏ chai nước lọc đục 02 lỗ trên nắp chai, sau đó gắn nõ thủy tinh vào 01 lỗ, lỗ còn lại gắn ống hút nước để thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đ đổ toàn bộ ma túy vào trong bầu nõ thủy tinh. Sau đó, V lấy bật lửa đốt để V và Đ thay nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, V giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy sát bên khu vực chòi, V và Đ đi về. Một ngày sau, V đi một mình đến địa hoang nói trên, sử dụng hết ma túy còn lại trong nõ thủy tinh và vứt bộ dụng cụ đi.

Ngày 23/04/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) tiến hành xét nghiệm ma túy Nguyễn Thành Đ, kết quả: Đ dương tính với ma túy ma túy loại Methamphetamine. Ngày 07/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) tiến hành xét nghiệm ma túy Nguyễn Văn V, kết quả: V dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSKV8-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Lê Thành Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 20 tháng 4 năm 2025, tại xã Phước D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã P, tỉnh Khánh Hòa), các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ đã chuẩn bị ma túy, loại Methamphetamine và dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau:

Bị cáo Lê Thành Đ là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy và cung cấp nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng chất ma túy) nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ.

Bị cáo Nguyễn Văn V là người trực tiếp dùng tiền mua ma túy (chuẩn bị chất ma túy) và trực tiếp tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể bị cáo Nguyễn Thành Đ.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ là người trực tiếp đi lấy ma túy và trực tiếp bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh để tổ chức cho bị cáo Nguyễn Văn V sử dụng.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người, trật tự an toàn xã hội. Riêng bị cáo Lê Thành Đ tổ chức sử dụng trái phép đối với 02 người trở lên nên Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố bị cáo Lê Thành Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:
Về nhân thân:

Các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Thành Đ đều có nhân thân tốt.

Bị cáo Nguyễn Văn V có nhân thân xấu (Năm 2023 bị Trưởng Công an xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã P, tỉnh Khánh Hòa) xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”).

Về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hiện nay trên địa bàn Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy, nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có kết quả. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Hữu V có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Thành Đ. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu V đã bị Tòa án

nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xét xử theo Bản án số 68/2024/HS-ST ngày 27/12/2024 nên không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[7]. Về án phí:

Các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/6/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/6/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/6/2025.

2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành Đ mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 03/11/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng T.H.A Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Phòng PC01 CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến